ỦY BAN NHÂN DÂN **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 49/2021/QĐ-UBND	*Thái Nguyên, ngày 20 tháng 12 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế quản lý, tổ chức và hoạt động của Đài Truyền thanh xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Báo chí ngày 05 tháng 4 năm 2016;

Căn cứ Luật Tiếp cận thông tin ngày 06 tháng 4 năm 2016;

Căn cứ Luật Tần số vô tuyến điện ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Quyết định số 52/2016/QĐ-TTg ngày 06 tháng 12 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế hoạt động thông tin cơ sở;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 17/2010/TTLT-BTTTT-BNV ngày 27 tháng 7 năm 2010 của Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Đài Phát thanh và Truyền hình thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Đài Truyền thanh - Truyền hình thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện;

Căn cứ Nghị quyết số 07/2019/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên quy định số lượng, chức danh và mức phụ cấp đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và ở xóm, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 124/TTr-STTTT ngày 05 tháng 11 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế quản lý, tổ chức và hoạt động của Đài Truyền thanh xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 31 tháng 12 năm 2021.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Quang Tiến

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ

Quản lý, tổ chức và hoạt động của Đài Truyền thanh xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên

(Kèm theo Quyết định số: 49/2021/QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định điều kiện, nguyên tắc, chức năng, nhiệm vụ, mô hình tổ chức hoạt động, trách nhiệm của các cơ quan trong quản lý, tổ chức và hoạt động của Đài Truyền thanh thanh xã, phường, thị trấn (sau đây gọi là Đài Truyền thanh cấp xã) trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Đài Truyền thanh cấp xã.

2. Sở Thông tin và Truyền thông, các sở có liên quan.

3. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp huyện).

4. Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp xã).

5. Các tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

1. Đài Truyền thanh cấp xã: Là hệ thống truyền thanh hữu tuyến, vô tuyến điện (phát sóng FM) hoặc ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông, xây dựng theo đơn vị hành chính cấp xã do Ủy ban nhân dân cấp xã trực tiếp quản lý.

2. Đài Truyền thanh cấp xã sử dụng phương thức truyền thanh hữu tuyến (hay còn gọi là truyền thanh có dây): Là Đài Truyền thanh sử dụng phương thức truyền dẫn tín hiệu âm thanh bằng đường dây dẫn.

3. Đài Truyền thanh cấp xã sử dụng phương thức truyền thanh vô tuyến (hay còn gọi là truyền thanh không dây FM): Là Đài Truyền thanh sử dụng phương thức truyền dẫn tín hiệu âm thanh một chiều từ đài phát đến các cụm loa không dây trên sóng FM thông qua việc sử dụng tần số.

4. Đài Truyền thanh cấp xã ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông: Là Đài truyền thanh sử dụng phương thức truyền đưa tín hiệu âm thanh, dữ liệu trên hạ tầng viễn thông, Internet. Đài Truyền thanh cấp xã ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông là một thành phần của hệ thống truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông của tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Điều 4. Điều kiện hoạt động

Đài Truyền thanh cấp xã hoạt động khi có đủ các điều kiện sau đây:

1. Quyết định thành lập Đài Truyền thanh cấp xã của Ủy ban nhân dân cấp xã.

2. Đối với Đài Truyền thanh sử dụng phương thức truyền thanh vô tuyến phải có giấy phép sử dụng tần số và thiết bị phát sóng vô tuyến điện do cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cấp.

Điều 5. Nguyên tắc hoạt động

1. Tuân thủ chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước và phù hợp với phong tục, tập quán lành mạnh của địa phương.

2. Đảm bảo thông tin thiết yếu kịp thời, chính xác đến người dân, chú trọng người dân ở các vùng nông thôn, miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn.

3. Đài Truyền thanh cấp xã khi thực hiện các nội dung thông tin hoạt động mang tính chất báo chí phải thực hiện theo các quy định tại Quy chế này và các quy định của pháp luật có liên quan về báo chí, thông tin cơ sở, xuất bản, tần số vô tuyến điện.

Chương II
CHỨC NĂNG VÀ NHIỆM VỤ

Điều 6. Vị trí và chức năng

1. Đài Truyền thanh cấp xã do Ủy ban nhân dân cấp xã trực tiếp quản lý về nhân sự, cơ sở vật chất, máy móc, thiết bị chuyên dụng, kinh phí, các hoạt động về nội dung, kỹ thuật. Đài Truyền thanh cấp xã chịu sự quản lý nhà nước của Phòng

Văn hóa và Thông tin các huyện, thành phố, thị xã (sau đây gọi là Phòng Văn hóa và Thông tin cấp huyện); chịu sự hướng dẫn về chuyên môn, kỹ thuật, nghiệp vụ của Trung tâm Văn hóa và Truyền thông, Trung tâm Văn hóa, Thể thao - Truyền thông, Trung tâm Văn hóa - Thể thao và Truyền thông các huyện, thành phố, thị xã (sau đây gọi là Trung tâm Văn hóa - Thể thao và Truyền thông cấp huyện).

2. Đài Truyền thanh cấp xã là công cụ thông tin, tuyên truyền của cấp ủy, chính quyền cấp xã.

Điều 7. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Được sản xuất và phát sóng các chương trình phát thanh bằng tiếng Việt và tiếng của người dân tộc thiểu số chiếm số đông tại địa phương trên hệ thống loa truyền thanh nhằm cung cấp thông tin về chính sách, pháp luật của Nhà nước, thông tin những sự kiện quốc tế, trong nước liên quan trực tiếp đến người dân ở địa phương, cơ sở; cung cấp thông tin, kiến thức thiết yếu đối với đời sống hằng ngày của người dân địa phương phù hợp với đối tượng, điều kiện kinh tế - xã hội của từng vùng, miền; phục vụ nhiệm vụ chỉ đạo, điều hành của chính quyền địa phương, cơ sở.

2. Việc sản xuất và phát sóng các chương trình phát thanh của Đài Truyền thanh cấp xã thực hiện theo các quy định của pháp luật về nội dung thông tin và không vi phạm các quy định của pháp luật về truyền dẫn, phát sóng phát thanh.

3. Tiếp sóng, phát lại các chương trình thời sự và các chương trình phát thanh khác của Đài Tiếng nói Việt Nam, Đài Phát thanh - Truyền hình Thái Nguyên, Trung tâm Văn hóa - Thể thao và Truyền thông cấp huyện. Ủy ban nhân dân cấp xã quy định cụ thể thời lượng, thời điểm, âm lượng tiếp sóng, phát lại các chương trình cho Đài Truyền thanh cấp xã tùy thuộc vào đặc điểm của từng địa phương.

4. Quản lý, vận hành hệ thống thiết bị kỹ thuật để thực hiện việc tiếp sóng, phát lại các chương trình phát thanh của Đài Tiếng nói Việt Nam, Đài Phát thanh - Truyền hình Thái Nguyên, Trung tâm Văn hóa - Thể thao và Truyền thông cấp huyện phù hợp với các quy định của pháp luật.

5. Tổ chức phát sóng các chương trình phát thanh phục vụ nhiệm vụ chính trị, thông tin tuyên truyền thiết yếu của quốc gia và của địa phương theo yêu cầu của Bộ Thông tin và Truyền thông, Sở Thông tin và Truyền thông, Phòng Văn hóa và Thông tin cấp huyện; thông báo các thông tin chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền cấp xã.

6. Phối hợp, cộng tác sản xuất tin, bài, chương trình truyền thanh với Trung tâm Văn hóa - Thể thao và Truyền thông cấp huyện.

7. Lưu trữ các chương trình phát thanh tự sản xuất đã được Ban Biên tập kiểm duyệt theo quy định.

8. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân cấp xã giao theo quy định.

Chương III
TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA ĐÀI TRUYỀN THANH CẤP XÃ

Điều 8. Cơ cấu tổ chức và tiêu chuẩn ở Đài Truyền thanh cấp xã

1. Đài Truyền thanh cấp xã có từ 01 đến 05 người, trong đó:

a) 01 người phụ trách Đài Truyền thanh cấp xã là công chức Văn hóa, xã hội thuộc UBND cấp xã phải được đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng về kiến thức, kỹ năng nghiệp vụ về: Biên soạn tài liệu tuyên truyền; biên tập tin, bài phát thanh; sản xuất nội dung chương trình; ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số để quản lý và vận hành thiết bị kỹ thuật, an toàn, an ninh thông tin.

b) Số người còn lại gồm: 01 người hoạt động không chuyên trách được bố trí trong số lượng người hoạt động không chuyên trách quy định tại Nghị quyết số 07/2019/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định số lượng, chức danh và mức phụ cấp đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và ở xóm, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên; số người còn lại, căn cứ nguồn kinh phí và khả năng cân đối ngân sách, Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện chế độ hợp đồng khoán việc (gồm nhiệm vụ chuyên môn, kỹ thuật...). Trường hợp không bố trí được người hoạt động không chuyên trách thì tùy theo điều kiện cụ thể của Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện chế độ hợp đồng khoán việc hoặc kiêm nhiệm nhưng phải đảm bảo yêu cầu hoạt động Đài Truyền thanh cấp xã theo quy định.

2. Đài Truyền thanh cấp xã có Ban Biên tập hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm, số lượng từ 03 đến 05 người do Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định. Trong đó: Trưởng Ban Biên tập là lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp xã, các thành viên Ban Biên tập do Trưởng Ban Biên tập đề xuất nhưng phải đảm bảo có kiến thức, kinh nghiệm trong việc xử lý thông tin, biên tập nội dung đáp ứng hoạt động của Đài Truyền thanh cấp xã.

Điều 9. Trách nhiệm của Ban Biên tập

1. Ban Biên tập có trách nhiệm:

a) Xây dựng kế hoạch và kinh phí hoạt động sản xuất tin, bài, phát sóng và tiếp sóng của Đài Truyền thanh cấp xã hàng tháng, quý, năm; triển khai thực hiện kế hoạch đảm bảo chất lượng, hiệu quả.

b) Xây dựng quy chế hoạt động, trong đó phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên. Tổ chức mạng lưới cộng tác viên của Đài Truyền thanh cấp xã. Thực hiện các nhiệm vụ do Ủy ban nhân dân cấp xã phân công.

2. Trưởng Ban Biên tập có trách nhiệm:

a) Chỉ đạo, điều hành, quản lý hoạt động sản xuất, phát sóng và tiếp sóng của Đài Truyền thanh cấp xã.

b) Phê duyệt nội dung thông tin trước khi phát sóng và chịu trách nhiệm trước pháp luật và cơ quan quản lý Nhà nước về nội dung phát trên Đài Truyền thanh cấp xã.

c) Trình cấp có thẩm quyền phê duyệt thanh toán chế độ thù lao, nhuận bút cho Ban Biên tập theo quy định hiện hành của Nhà nước.

d) Đề xuất khen thưởng, kỷ luật đối với các cá nhân trong Đài Truyền thanh cấp xã theo quy định của pháp luật.

3. Thành viên Ban Biên tập có trách nhiệm:

a) Tham gia sản xuất và biên tập nội dung các chương trình, tin, bài phát trên Đài Truyền thanh cấp xã.

b) Cộng tác với Trung tâm Văn hóa - Thể thao và Truyền thông cấp huyện sản xuất các chương trình phát thanh để phát sóng trên hệ thống truyền thanh cấp huyện.

c) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng Ban Biên tập phân công.

Điều 10. Trách nhiệm của người phụ trách Đài Truyền thanh cấp xã

1. Phụ trách về nội dung thông tin, sản xuất, biên tập và thực hiện bản tin hàng ngày, quản lý hệ thống trang thiết bị kỹ thuật, hồ sơ, sổ sách, lưu trữ tin bài, chương trình phát sóng của Đài Truyền thanh cấp xã. Theo dõi hướng dẫn, kiểm tra, giám sát hoạt động các cụm loa trên địa bàn.

2. Tham mưu, lập dự toán kinh phí chi hoạt động thường xuyên của Đài Truyền thanh cấp xã.

3. Thực hiện chế độ báo cáo theo yêu cầu của cơ quan quản lý cấp trên.

4. Tham gia các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn về chuyên môn nghiệp vụ do cơ quan có thẩm quyền tổ chức.

5. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng Ban Biên tập phân công.

Điều 11. Cơ sở vật chất

1. Đài Truyền thanh cấp xã có trang thiết bị phục vụ công tác tiếp sóng, phát sóng, có phòng máy riêng đảm bảo các điều kiện về âm thanh, ánh sáng đủ tiêu chuẩn tối thiểu của hoạt động truyền thanh đề thực hiên ghi âm, phát thanh.

2. Mỗi xóm, tổ dân phố phải có ít nhất 01 cụm loa công cộng để thu phát chương trình của Đài Truyền thanh cấp xã. Ủy ban nhân dân cấp xã giao nhiệm vụ bảo vệ cụm loa công cộng cho xóm, tổ dân phố.

3. Đài Truyền thanh cấp xã dùng trạm phát sóng FM: Phải có sổ theo dõi về thời gian bảo dưỡng cột phát sóng, dây néo, hệ thống chống sét.

4. Đài Truyền thanh cấp xã ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông: Thực hiện các yêu cầu về kỹ thuật, an toàn thông tin theo các quy định hiện hành.

Điều 12. Kinh phí hoạt động

1. Nguồn kinh phí chi cho hoạt động thường xuyên và kinh phí duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa Đài Truyền thanh cấp xã do ngân sách Ủy ban nhân dân cấp xã đảm bảo (theo nguồn kinh phí được phân bổ hàng năm). Bao gồm các khoản:

a) Chi trả phụ cấp cho người hoạt động không chuyên trách phụ trách Đài Truyền thanh cấp xã.

b) Chi trả tiền thù lao, nhuận bút (nếu có).

c) Chi trả tiền điện, vật tư kỹ thuật.

d) Chi phí duy tu, bảo dưỡng thiết bị.

e) Chi phí sửa chữa, khắc phục sự cố kỹ thuật.

g) Chi trả tiền phí sử dụng tần số theo quy định hoặc phí sử dụng mạng viễn thông hằng tháng cho các cụm loa thu phát thanh (nếu có).

2. Kinh phí sửa chữa, mua sắm vượt quá khả năng thì Ủy ban nhân dân cấp xã lập dự toán kinh phí trình Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét, phê duyệt.

3. Ủy ban nhân dân cấp xã xây dựng dự toán kinh phí cho hoạt động Đài Truyền thanh cấp xã trình cấp có thẩm quyền quyết định theo quy định của pháp luật.

Điều 13. Nội dung không được phát của Đài Truyền thanh cấp xã

1. Không đăng, phát thông tin chống Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam có nội dung: Xuyên tạc, phỉ báng, phủ nhận chính quyền Nhân dân; bịa đặt, gây hoang mang trong Nhân dân; tiết lộ bí mật của Đảng, Nhà nước, bí mật quân sự, an ninh kinh tế, đối ngoại và những bí mật khác theo quy định của pháp luật.

2. Không tuyên truyền kích động bạo lực, tuyên truyền lối sống đồi trụy, miêu tả tỉ mỉ những hành động dâm ô, hành vi tội ác, thông tin không phù hợp với thuần phong mỹ tục của Việt Nam.

3. Không đưa tin sai sự thật, xuyên tạc, vu khống nhằm xúc phạm danh dự của tổ chức, danh dự, nhân phẩm của công dân.

4. Không thông tin cổ súy các hủ tục, mê tín, dị đoan; thông tin về những chuyện thần bí gây hoang mang trong xã hội, ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội và sức khỏe của cộng đồng.

5. Không thông tin ảnh hưởng đến sự phát triển bình thường về thể chất và tinh thần của trẻ em.

6. Không được quảng cáo trên hệ thống truyền thanh phục vụ nhiệm vụ chính trị.

Chương IV
TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN CÓ LIÊN QUAN

Điều 14. Sở Thông tin và Truyền thông

1. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành và tổ chức thực hiện quy hoạch, kế hoạch, chiến lược, đề án, dự án, cơ chế, chính sách phát triển và củng cố Đài Truyền thanh cấp xã trên địa bàn tỉnh theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông.

2. Phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện chỉ đạo Phòng Văn hóa và Thông tin thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với Đài Truyền thanh cấp xã; chỉ đạo Trung tâm Văn hóa - Thể thao và Truyền thông cấp huyện hướng dẫn về

chuyên môn, nghiệp vụ kỹ thuật đối với Đài Truyền thanh cấp xã trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

3. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng cung cấp và định hướng nội dung tuyên truyền cho Đài Truyền thanh cấp xã.

4. Hướng dẫn hồ sơ, thủ tục cấp phép sử dụng tần số đối với Đài Truyền thanh không dây FM.

5. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông trong hoạt động nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ trong hoạt động Đài Truyền thanh cấp xã tại địa phương.

6. Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ cho người hoạt động ở Đài Truyền thanh cấp xã.

7. Xây dựng cơ sở dữ liệu quản lý hệ thống Đài Truyền thanh cấp xã qua mạng internet.

8. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện công tác thi đua, khen thưởng trong trong hoạt động truyền thanh cơ sở trên địa bàn tỉnh.

9. Thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm trong hoạt động truyền thanh cơ sở tại địa phương theo quy định của pháp luật.

10. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo, thống kê định kỳ và đột xuất tình hình hoạt động của Đài Truyền thanh cấp xã tại địa phương theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông.

Điều 15. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Căn cứ nhu cầu nguồn vốn đầu tư xây dựng, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị cho Đài Truyền thanh cấp xã trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên theo đề nghị của Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan nghiên cứu, tham mưu, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định cân đối phân bổ nguồn vốn để thực hiện theo đúng các quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 16. Sở Tài chính

Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí trong dự toán kế hoạch hàng năm cho Sở Thông tin và Truyền thông, Ủy ban nhân dân cấp huyện để đảm bảo nguồn chi quản lý, tổ chức và hoạt động của Đài Truyền thanh cấp xã.

Điều 17. Ủy ban nhân dân cấp huyện

1. Tổ chức thực hiện quy hoạch, kế hoạch, đề án, dự án, chính sách phát triển Đài Truyền thanh cấp xã của địa phương theo hướng dẫn, chỉ đạo của Bộ Thông tin và Truyền thông và Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Kiểm tra việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chính sách về Đài Truyền thanh cấp xã theo quy định.

3. Tổ chức cung cấp thông tin, quản lý nội dung thông tin của Đài Truyền thanh cấp xã tại địa phương.

4. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo, thống kê tình hình hoạt động của Đài Truyền thanh cấp xã trên địa bàn theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Thông tin và Truyền thông); định kỳ hoặc đột xuất cung cấp thông tin, báo cáo, thống kê cho Sở Thông tin và Truyền thông để phục vụ công tác quản lý nhà nước.

5. Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các đơn vị liên quan thực hiện sửa chữa, bảo dưỡng, bổ sung thiết bị đảm bảo hoạt động của hệ thống Đài Truyền thanh cấp xã trên địa bàn.

6. Chỉ đạo Phòng Văn hóa và Thông tin, Trung tâm Văn hóa - Thể thao và Truyền thông phối hợp theo dõi, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ kỹ thuật đối với các Đài Truyền thanh cấp xã.

7. Chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện tốt công tác quản lý, bảo vệ tài sản, máy móc, thiết bị và đảm bảo duy trì hoạt động thường xuyên, an toàn, hiệu quả của Đài Truyền thanh cấp xã.

8. Thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm trong hoạt động truyền thanh cơ sở theo thẩm quyền.

Điều 18. Phòng Văn hóa và Thông tin cấp huyện

1. Tham mưu Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với các Đài Truyền thanh cấp xã trên địa bàn theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông. Chủ trì, phối hợp với Trung tâm Văn hóa - Thể thao và Truyền thông cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã xây dựng và triển khai các quy hoạch, chương trình, kế hoạch, đề án, dự án về truyền thanh cơ sở thuộc phạm vi quản lý, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt để thực hiện theo quy định.

2. Định hướng thông tin tuyên truyền đối với Đài Truyền thanh cấp xã theo chỉ đạo, hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông và của Ban Tuyên giáo cấp huyện.

3. Theo dõi, hướng dẫn, tổ chức kiểm tra hoạt động của Đài Truyền thanh cấp xã trên địa bàn theo chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền; hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện đúng các quy định sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với Đài Truyền thanh sử dụng phương thức truyền thanh vô tuyến FM.

4. Đề xuất khen thưởng hàng năm cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong hoạt động truyền thanh cơ sở theo quy định của pháp luật.

5. Báo cáo định kỳ 6 tháng, cuối năm hoặc báo cáo đột xuất về công tác quản lý nhà nước khi có yêu cầu về hoạt động của Đài Truyền thanh cấp xã trên địa bàn cho Sở Thông tin và Truyền thông và Ủy ban nhân dân cấp huyện.

Điều 19. Trung tâm Văn hóa - Thể thao và Truyền thông cấp huyện

1. Hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ cho các Đài Truyền thanh cấp xã trên địa bàn. Cử cán bộ phụ trách kỹ thuật theo dõi, hướng dẫn hoạt động của các Đài Truyền thanh cấp xã. Kiểm tra, đề xuất Ủy ban nhân dân cấp huyện củng cố, sửa chữa hệ thống truyền thanh cơ sở trên địa bàn.

2. Phối hợp với các cơ quan liên quan thẩm định nội dung sửa chữa, mua sắm thiết bị của Đài Truyền thanh cấp xã theo đề nghị của Ủy ban nhân dân cấp xã.

3. Chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin cấp huyện tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ cho Ban Biên tập, cán bộ Đài Truyền thanh cấp xã.

Điều 20. Ủy ban nhân dân cấp xã

1. Quản lý trực tiếp hoạt động của Đài Truyền thanh cấp xã và chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân cấp huyện về hoạt động của Đài Truyền thanh cấp xã thuộc phạm vi quản lý. Quyết định thành lập Ban Biên tập, ban hành nội quy hoạt động (nội dung chương trình, thời điểm, địa điểm, thời lượng, âm lượng phát thanh, truyền thanh phù hợp với đặc điểm riêng của từng địa phương, cơ sở) và quản lý trang thiết bị của Đài Truyền thanh cấp xã, phê duyệt quy chế làm việc của Ban Biên tập.

2. Tổ chức thực hiện quy hoạch, kế hoạch, đề án, dự án, chính sách phát triển truyền thanh cơ sở của địa phương theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện.

3. Phê duyệt kế hoạch hoạt động hằng năm của Đài Truyền thanh cấp xã.

4. Thực hiện chế độ báo cáo với cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

5. Thực hiện đúng các quy định của pháp luật trong khai thác, sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với Đài Truyền thanh vô tuyến và các quy định của pháp luật liên quan.

6. Đề xuất khen thưởng, kỷ luật đối với người hoạt động ở Đài Truyền thanh cấp xã.

Chương V
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 21. Điều khoản thi hành

1. Giao Sở Thông tin và Truyền thông hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Quy chế này, định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Các sở, ban, ngành của tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Phòng Văn hóa và Thông tin, Trung tâm Văn hóa - Thể thao và Truyền thông cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã, các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ và trách nhiệm phân công tại Quy chế này, tổ chức triển khai thực hiện theo quy định.

3. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc hoặc vấn đề phát sinh, các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh về Sở Thông tin và Truyền thông để được hướng dẫn, giải quyết hoặc tổng hợp, tham mưu báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, điều chỉnh, bổ sung Quy chế cho phù hợp./.